

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 330/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Thị Thu N, sinh năm 1995.

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Phố 9 (nay là phố Hải Thượng Lãn Ông), phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu N và anh Nguyễn Tuấn A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2018. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng nhất từ năm 2021, anh chị đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị N và anh Tuấn A đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị N và anh Tuấn A không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về việc thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Thu N và anh Nguyễn Tuấn A không có con chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị N, anh Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị N và anh Tuấn A thỏa thuận chị N chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu N và anh Nguyễn Tuấn A.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Thu N và anh Nguyễn Tuấn A không có con chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung : Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Thu N chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0003069 ngày 01/6/2023, chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND P. Q, TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương

